TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST.
Ngày: 09-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Hợp và ông Ngô Tiến Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điểu Smi, là Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương - Kiểm Sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng, đối với bị cáo:

Giàng A Q, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1979 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Nủ P (Giàng A P) và bà Thào Thị S; có vợ là Vừ Thị D và 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26-9-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 03/2022/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 11-11-2024; nhân thân: Ngày 24-01-2005, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 121/PTHS, chấp hành án xong hình phạt ngày 31-8-2009, đã được xóa án tích; ngày 14-11-2024, Ủy ban nhân dân xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 153/QĐ-UBND, thời hạn quản lý từ ngày 14-11-2024 đến 14-11-2026; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23-8-2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đắk R'Lấp, cơ sở 2 - Thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng – *Có mặt*.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Q: Ông Hoàng Ngọc T, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Q: Bà Bùi Thị H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng - Có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt.

Địa chỉ 1: Số N đường T, phường X, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ 2: Số M C, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Người chứng kiến: Bà Vừ Thị D, sinh năm 1978 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A Q là đối tượng đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 14-11-2024 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Quảng Tân, tỉnh Lâm Đồng).

Vào khoảng 07 giờ ngày 22-8-2025, Giàng A Q đi bộ từ nhà xuống vườn Điều thuộc bản N, xã Q, tỉnh Lâm Đồng tìm mua ma túy thì gặp 02 người đồng bào dân tộc Mông (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Q đưa cho người lớn tuổi hơn số tiền 500.000 đồng, người nhỏ tuổi hơn đến bụi tre lấy ra 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa ma túy dạng cục, loại Heroine đưa cho Q.

Sau khi mua ma túy, Q lấy ra một ít để sử dụng bằng cách lấy tờ giấy bạc bên trong gói thuốc lá màu vàng có chữ "Thăng Long", bỏ ma túy loại Heroine lên trên, dùng quẹt gas đốt phía dưới giấy và hít khói bốc lên. Sử dụng ma túy xong, Q để gói nilon màu hồng có chứa ma túy vào trong gói thuốc lá và bỏ vào túi quần. Về đến nhà, Q tiếp tục lấy ma túy ra sử dụng rồi lấy gói nilon màu vàng bọc bên ngoài gói nilon màu hồng và tiếp tục bỏ trong bao thuốc lá để lên trên giường ngủ. Tối cùng ngày, Q ngồi trên giường, khi đang chuẩn bị lấy ma túy ra sử dụng tiếp thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Q khai nhận số ma túy tàng trữ, chuẩn bị sử dụng là Heroine, mua chỉ với mục đích sử dụng.

Kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 29-8-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Chất rắn đựng trong gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2036 gam, loại Heroine.

Kết luận giám định số 423/KL-KTHS ngày 03-9-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, xác định: Mẫu nước tiểu thu giữ của Giàng A Q tìm thấy Morphine.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,1685 gam ma túy loại Heroine.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-KV7 ngày 14-01-2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng để xét xử bị cáo Giàng A Q về các tội "*Tàng trữ trái phép chất ma*

túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Bị cáo Giàng A Q khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng với hành vi bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Q, ông Hoàng Ngọc T trình bày: Đồng ý với tội danh bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đưa ra xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, không được đi học, nhận thức pháp luật hạn chế, bên cạnh đó công tác cai nghiện không phát huy được hiệu quả, truyền thông về tác hại của ma túy ít được phổ biến tại vùng bị cáo sinh sống; sau khi phạm tội, bị cáo đã ăn năn, hối cải, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để tuyên cho bị cáo mức án nhẹ nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Giàng A Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Giàng A Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Giàng A Q chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về việc xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 gói nilon màu vàng, 01 gói nilon màu hồng, 01 túi zipper chỉ đỏ có kích thước (04x06)cm, chứa 0,1685 gam ma túy loại Heroine (hoàn lại sau giám định), đựng trong bì thư ký hiệu 398/KL-KTHS ghi "Mẫu hoàn trả"; 01 vỏ gói thuốc lá màu vàng có chữ "Thăng Long" đựng trong phong bì, ngoài có ghi dòng chữ "Via air mail" và 01 que test ma túy đã qua sử dụng, đựng trong phong bì, ngoài có ghi dòng chữ "Via air mail".

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 22-8-2025, tại Bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng, Giàng A Q bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2036 gam ma túy là Heroine. Toàn bộ ma túy Q mua với mục đích sử dụng. Ngoài ra, bị cáo đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 14-11-2024 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông cũ (nay là Ủy ban nhân dân xã Quảng Tân, tỉnh Lâm Đồng). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú là xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 và 256a của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;…"

Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"*1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:*

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;"…

Đối với 02 đối tượng bán ma túy cho Q, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên nên chưa có căn cứ xử lý. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[4]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được điều trị cai nghiện bắt buộc nhưng sau khi cai nghiện vẫn bị rủ rê, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Hơn nữa xét tình hình tội phạm về ma túy hiện nay diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lành mạnh của con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tình tiết giảm nhẹ và việc bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, không được đi học, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. *Về việc xử lý vật chứng*: Đối với 01 gói nilon màu vàng, 01 gói nilon màu hồng, 01 túi zipper chỉ đỏ có kích thước (04x06)cm, chứa 0,1685 gam ma túy loại Heroine (hoàn lại sau giám định), đựng trong bì thư ký hiệu 398/KL-KTHS ghi "Mẫu hoàn trả"; 01 vỏ gói thuốc lá màu vàng có chữ "Thăng Long" đựng trong phong bì, ngoài có ghi dòng chữ "Via air mail" và 01 que test ma túy đã qua sử dụng, đựng trong phong bì, ngoài có ghi dòng chữ "Via air mail" là vật chứng cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Giàng A Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

Tuyên bố bị cáo Giàng A Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*,

Xử phạt bị cáo Giàng A Q 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025,

Tuyên bố bị cáo Giàng A Q phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*,

Xử phạt bị cáo Giàng A Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Giàng A Q phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 23-8-2025.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói nilon màu vàng, 01 gói nilon màu hồng, 01 túi zipper chỉ đỏ có kích thước (04x06)cm, chứa 0,1685 gam ma túy loại Heroine (hoàn lại sau giám định), tất cả được đựng trong bì thư ký hiệu 398/KL-KTHS và ghi "Mẫu hoàn trả"; 01 vỏ gói thuốc lá màu vàng có chữ "Thăng Long" đựng trong phong bì, ngoài có ghi dòng chữ "Via air mail" và 01 que test ma túy đã qua sử dụng, đựng trong phong bì, ngoài có ghi dòng chữ "Via air mail".

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Giàng A Q phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Chi cục THADS khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà